

Nha Trang, ngày 31 tháng 03 năm 2023.

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần In Bao bì Khatoco**

Căn cứ Điều lệ Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thay mặt Ban Giám đốc Công ty tôi xin trình bày báo cáo của Ban Giám đốc trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2022 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 gồm các nội dung sau:

A. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

I. Đặc điểm hoạt động:

Trong năm 2022, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi, khó khăn sau:

1. Thuận lợi:

- Hầu hết các khách hàng lớn của công ty có sự tăng trưởng mạnh mẽ về sản lượng và doanh thu trong năm.

- Công nghệ được cải tiến và đưa vào áp dụng cho một số sản phẩm mới đạt yêu cầu vì vậy tăng thêm độ tin tưởng từ phía khách hàng; đây là một thuận lợi cho sự tăng trưởng về các chỉ tiêu kinh doanh của đơn vị.

- Bên cạnh đó sự tăng trưởng mạnh về sản lượng bao bì thuốc lá của khách hàng Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hòa đã góp phần giúp doanh thu năm 2022 vượt mức kế hoạch đề ra.

2. Khó khăn:

- Giá nguyên vật liệu đầu vào (giấy) trên thị trường không ổn định dẫn đến sự cạnh tranh về giá bán giữa các nhà in; buộc chúng ta phải điều chỉnh giảm giá bán cho một số khách hàng từ cuối năm 2022. Dự kiến tác động này sẽ rõ nét hơn trong quý 1 và quý 2 năm 2023, giá giấy biến động liên tục còn gây khó khăn cho công tác dự báo và dự trữ vật tư.

- Tình hình suy thoái kinh tế, lãi suất ngân hàng tăng cao đã ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực kinh tế dẫn đến nhu cầu bao bì của nhiều ngành giảm sút làm tăng sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các nhà in trong thị trường bao bì giấy.

II. Kết quả hoạt động năm 2022:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động của công ty thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

Stt	Khoản mục	Đvt	Kế hoạch giao 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh	
					KH giao	TH 2021
	Vốn điều lệ	tr.đ	80.000	80.000	100%	100%
1	Tổng doanh thu	tr.đ	621.500	682.637	110%	116%
	- Nội bộ	tr.đ	241.200	275.880	114%	122%
	- Bán ngoài	tr.đ	372.000	397.859	107%	111%
	- Doanh thu khác	tr.đ	8.300	8.898	107%	121%
2	Nộp ngân sách		23.298	19.574	84%	101%
	- Thuế GTGT	tr.đ	12.098	5.797	47%	85%
	- Thuế TNDN	tr.đ	11.200	13.777	123%	110%
3	Khấu hao TSCĐ	tr.đ	28.000	25.516	91%	85%
4	Định biên lao động	người	380	377	99%	104%
5	Tổng hiệu quả chưa lương	tr.đ	112.000	136.726	122%	110%
6	Tổng quỹ lương /hiệu quả (tính vào CP)	%	50,0%	50,0%	100%	100%
	Tổng quỹ lương /hiệu quả (Thực chi)	%	50,0%	50,0%	100%	100%
7	Tổng quỹ lương tính vào giá thành	tr.đ	56.000	68.363	122%	110%
8	Tổng quỹ lương được hưởng	tr.đ	56.000	68.363	122%	110%
	Lương bình quân /người /tháng		12,3	16,5	134%	116%
9	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	tr.đ	56.000	68.363	122%	110%
10	Chi phí lãi vay (đã tính trong LN)	tr.đ	1.000	1.379	137%	2.154%
11	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu		9,0%	10,0%	111%	94%

a. Về doanh thu:

Tổng doanh thu đạt 682,6 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ và đạt 110% kế hoạch, cụ thể:

- Doanh thu nội bộ đạt 275,9 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ, đạt 114% kế hoạch đề ra.

- Doanh thu bán ngoài đạt 397,9 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ, đạt 107% kế hoạch.

- Doanh thu khác (chủ yếu là phế liệu) đạt 8,9 tỷ đồng tăng 21% so với cùng kỳ, đạt 107% kế hoạch.

b. Về hiệu quả - lợi nhuận:

- Hiệu quả và lợi nhuận trong năm 2022 tăng 10% so với cùng kỳ, do một số nguyên nhân như: doanh thu tăng 16%, chi phí nguyên vật liệu giấy (giá xuất kho giấy Ivory giảm 7% so với cùng kỳ). Ngoài ra, chi phí khấu hao giảm gần 2,5 tỷ so với kế hoạch do chưa hoàn thành đầu tư các tài sản cố định trong năm 2022, doanh thu hoạt động tài chính tăng hơn 1,5 tỷ đồng; bên cạnh đó việc bố trí hợp lý các khâu sản xuất và làm tốt công tác định mức cũng góp phần làm tăng hiệu quả của Công ty.

2. Về tình hình đầu tư và quản lý tài sản cố định:

Trong năm 2022 đã tiến hành lắp đặt đưa vào sản xuất các máy đầu tư mới, di dời một số máy từ cơ sở 1 vào cơ sở 2 và thực hiện hoàn chỉnh quy trình sản xuất sản phẩm bao bì thuốc lá tại cơ sở 2 từ tháng 4/2022. Trong năm cũng đã thực hiện đầu tư xây dựng, trang bị máy móc, thiết bị, phương tiện cho 2 cơ sở như sau:

Stt	Tên tài sản	Số lượng	Nghị quyết ĐHCĐ (tr.đồng)	Thực hiện (tr. đồng)	Ghi chú
A	Đầu tư tại Cụm công nghiệp Trảng É:		89.000	39.932	
1	Xây dựng nhà xưởng cho sản xuất và hạ tầng nội bộ tại cơ sở 2 thuộc Cụm công nghiệp Trảng É (giai đoạn 2)	01	76.500	37.792	Đã ký hợp đồng tháng 10 - tháng 11/2022, 03 hạng mục Nhà kho Thành phẩm, Kho giấy và Hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2 đang thực hiện, dự kiến tháng 04/2023 đưa vào hoạt động. Còn lại 02 hạng mục nhà văn phòng (giá trị dự án 13.807 triệu đồng) và nhà ăn nhân viên (giá trị dự toán được phê duyệt 8.720 triệu đồng) chưa thực hiện vì lý do: chờ thủ tục thuê đất từ Công ty TNHH MTV ĐT & KD BĐS Khatoco
2	Thuê đất thêm 1 ha (10.000 m ²) mở rộng cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Trảng É	01	10.000		Đang chờ các thủ tục thuê đất.
3	Máy xén	01	1.500	1.330	Đưa vào sử dụng tháng 12/2022
4	Xe nâng dầu 3,5 tấn (càng kẹp)	01	1.000	810	Đưa vào sử dụng tháng 12/2022
B	Đầu tư tại mặt bằng hiện tại		4.150	8.895	
1	Xe ô tô 7 chỗ	01	1.650	1.498	Đưa vào sử dụng tháng 11/2022
2	Xe nâng dầu 3,5 tấn (càng kẹp)	01	1.000	830	Đưa vào sử dụng tháng 04/2022
3	Máy cán vân chiết quang Model 102E	01	1.500	1.481	Đưa vào sử dụng tháng 11/2022
5	Hệ thống làm túi giấy Kraf	01		5.086	Đưa vào sử dụng tháng 10/2022
	TỔNG CỘNG		93.150	48.827	

B. Nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

I. Kế hoạch SXKD năm 2023:

Căn cứ vào tình hình thực tế thị trường, trên cơ sở năng lực máy móc thiết bị hiện có và năng lực thiết bị đầu tư thêm; kế hoạch sản xuất và tiêu thụ thuốc lá trong nội bộ ngành, kế hoạch sản lượng của các khách hàng bao bì cung cấp ngoài; Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Khoản mục	Đvt	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH 2023/ TH 2022
	Vốn chủ sở hữu	tr.đ			
1	Tổng doanh thu	tr.đ	682.637	700.266	103%
	- Nội bộ	tr.đ	275.880	281.228	102%
	- Bán ngoài	tr.đ	397.859	410.909	103%
	- Doanh thu khác	tr.đ	8.898	8.129	91%
2	Nộp ngân sách		19.574	22.343	114%
	- Thuế GTGT	tr.đ	5.797	9.343	161%
	- Thuế TNDN	tr.đ	13.777	13.000	94%
3	Khấu hao TSCĐ	tr.đ	25.516	29.400	115%
4	Định biên lao động	người	377	421	112%
4	Tổng hiệu quả chưa lương	tr.đ	136.726	130.000	95%
5	Tổng quỹ lương /hiệu quả (tính vào CP)	%	50%	50%	100%
	Tổng quỹ lương /hiệu quả (Thực chi)	%	50%	50%	100%
6	Tổng quỹ lương tính vào giá thành	tr.đ	68.363	65.000	95%
7	Tổng quỹ lương được hưởng	tr.đ	68.363	65.000	95%
	Lương bình quân /người /tháng		16,5	13,5	82%
8	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	tr.đ	68.363	65.000	95%
9	Chi phí lãi vay (đã tính trong lợi nhuận)	tr.đ	1.379	2.000	145%
10	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu		10%	9%	90%

a. Về doanh thu:

Tổng doanh thu năm 2023 dự kiến đạt 700,266 tỷ đồng, tăng 3% so với thực hiện năm 2022, trong đó:

- Doanh thu nội bộ dự kiến tăng 2% (theo sản lượng kế hoạch của Tổng công ty).
- Doanh thu bán ngoài dự kiến tăng 3% bao gồm tăng sản lượng khai thác khách hàng hiện có và phát triển thêm một số khách hàng mới.
- Doanh thu khác dự kiến là 8,13 tỷ, giảm 9% so với thực hiện năm 2022 do giá bán giấy phế liệu năm 2023 giảm 12% so với năm 2022 (giá bán phế liệu đã giảm từ tháng 10/2022).

b. Về lao động :

Lao động định biên năm 2022 là 380 lao động, đến thời điểm 31/12/2022 lao động hiện có là 377 người, tuy nhiên lao động bình quân thực tế năm 2022 là 390 lao động, điều này có nghĩa là số lao động hiện có phải thường xuyên tăng ca để đáp ứng thiếu hụt lao động, nhất là trong các tháng cuối năm.

Căn cứ kế hoạch đầu tư năm 2023, Ban điều hành dự kiến định biên lao động năm 2023 là 421 lao động. Tuy nhiên việc tuyển dụng lao động sẽ thực hiện khi triển khai công tác đầu tư máy móc, thiết bị.

c. Về hiệu quả - lợi nhuận:

Hiệu quả chưa lương năm 2023 dự kiến đạt 130 tỷ đồng, đạt 95% so với thực hiện năm 2022, nguyên nhân do tăng chi phí khấu hao TSCĐ, tăng chi phí lãi vay, chiết khấu cho khách hàng...

Quỹ lương tính vào giá thành: 50% hiệu quả chưa lương (tương đương năm 2022).

Lợi nhuận trước thuế dự kiến là 65 tỷ đồng, đạt 95% so với năm 2022.

II. Kế hoạch đầu tư năm 2023:

Nhằm duy trì lợi thế vốn có, ổn định và phát triển doanh nghiệp, căn cứ vào tình hình thực tế, Ban Giám đốc đề nghị kế hoạch đầu tư phát triển trong năm 2023 cụ thể như sau:

Stt	Tên tài sản	Số lượng	Giá trị đầu tư dự kiến (tr.đồng)	Mục đích
	Đầu tư tại Cụm công nghiệp Trảng É		132.259	
1	Xây dựng nhà xưởng cho sản xuất và hạ tầng nội bộ tại cơ sở sản xuất 2 tại Cụm công nghiệp Trảng É (giai đoạn 2)	01	28.759	Thi công 2 hạng mục Nhà văn phòng và Nhà ăn nhân viên giá trị đầu tư đã được ĐHCĐ năm 2022 thông qua
2	Thuê đất thêm 1 ha (10.000 m ²) mở rộng cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Trảng É	01	10.000	Giá trị đầu tư đã được ĐHCĐ năm 2022 thông qua
3	Xây dựng nhà xưởng 2 với diện tích khoảng 5.000 m ² (sau khi hoàn thành các thủ tục thuê được 1ha)	01	40.000	Tập trung sản xuất tại một địa điểm để tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh
4	Máy in bì thư	01	5.000	Thay thế máy bì thư cũ thường xuyên hư hỏng
5	Máy in Offset Komori 6 màu có UV	01	40.000	Bổ sung năng lực in
6	Máy bế tự động	01	4.500	Thay thế máy bế Asahi
7	Máy in lụa	01	2.000	Khai thác hộp quà UNZ, phát triển các loại hộp cứng
8	Hệ thống máy sản xuất hộp cứng	01	2.000	
	TỔNG CỘNG		132.259	

- Nguồn vốn đầu tư: từ vốn đầu tư phát triển và vốn vay ngân hàng.

III. Kế hoạch thanh lý tài sản cố định.

Nhằm thu hồi vốn cho Công ty đối với các tài sản cố định bị hư hỏng hoặc không còn nhu cầu sử dụng, Ban Giám đốc đề nghị thanh lý tài sản cố định trong năm 2023 đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua, cụ thể như sau:

1. Danh mục TSCĐ đề nghị thanh lý:

Stt	Tên TSCĐ	SL	Năm sử dụng	Bộ phận quản lý	Nguyên giá (đồng)	GTCL đến 31/12/2022 (đồng)	Nguồn vốn
1	Hệ thống chế bản CTP hiệu Heidelberg E105	01	2008	P.CN-CB	3.671.520.000	0	Ngân sách
2	Máy ăn mòn bản Model XFS-1100	01	2013	P.CN-CB	307.690.000	0	Ngân sách
3	Máy bế tự động hiệu Asahi AP-1060	01	2009	PX2	1.709.090.909	0	Ngân sách
4	Máy dán đáy túi xách Model ZB-50B	01	2017	PX2	705.405.000	0	Vốn tự có

Stt	Tên TSCĐ	SL	Năm sử dụng	Bộ phận quản lý	Nguyên giá (đồng)	GTCL đến 31/12/2022 (đồng)	Nguồn vốn
5	Máy ép phế liệu Model EGN-5050	01	2008	P.HC-NS	442.535.000	0	Ngân sách
6	Máy ghi kẽm nhiệt CTP Suprasette A106 GEN5	01	2013	P.CN-CB	1.871.100.000	0	Ngân sách
7	Máy offset 2005 - LS40	01	2005	PX1	7.362.894.820	0	Ngân sách
8	Máy phủ bóng UV cục bộ tự động, Model YLU-350SW	01	2008	PX1	1.602.283.333	0	Ngân sách
9	Máy xén Cut-115P Wollenberg	01	2003	PX1	861.483.011	0	Ngân sách
10	Máy sấy bản Model XKX-1100	01	2013	P.CN-CB	116.710.000	0	Ngân sách
11	Máy in Offset Heidelberg Speedmaster XL75	01	2009	PX1	29.246.076.768	0	Ngân sách
	TỔNG CỘNG	11			47.896.788.841	0	

2. Tình trạng thực tế các TSCĐ:

STT	Tên Tài sản	Tình trạng thực tế các TSCĐ
1	Hệ thống chế bản CTP hiệu Heildelberg E105	Máy ghi kẽm đã hỏng không khôi phục được
2	Máy ăn mòn bản Model XFS-1100	Máy đã cũ không còn sử dụng
3	Máy bế tự động hiệu Asahi AP-1060	Máy bị nhảy tay kê liên tục làm hao hụt cao, hư hỏng thường xuyên, năng suất vận hành không đạt
4	Máy dán đáy túi xách Model ZB-50B	Máy hư hỏng thường xuyên
5	Máy ép phế liệu Model EGN-5050	Máy hỏng không còn sử dụng
6	Máy ghi kẽm nhiệt CTP Suprasette A106 GEN5	Máy hỏng không sửa chữa được
7	Máy offset 2005 - LS40	Máy có rất ít mặt hàng phù hợp, chất lượng in giảm sút không đạt yêu cầu sản xuất
8	Máy phủ bóng UV cục bộ tự động, Model YLU-350SW	Máy đã hỏng không sử dụng được
9	Máy xén Cut-115P Wollenberg	Máy cũ, xén không chính xác, năng suất rất thấp
10	Máy sấy bản Model XKX-1100	Máy đã cũ không còn nhu cầu sử dụng
11	Máy in Offset Heidelberg Speedmaster XL75	Máy có rất ít mặt hàng phù hợp, chất lượng in giảm sút không đạt yêu cầu sản xuất, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa thay thế và chi phí phục vụ phát sinh cao

IV. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023:

Để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 đề ra, Ban Giám đốc tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Về công tác tổ chức:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, rà soát định biên lao động; xây dựng, điều chỉnh phương án quy hoạch cán bộ quản lý cấp trung phục vụ nhu cầu bổ sung nhân lực quản lý tại các đơn vị.

- Rà soát, điều chỉnh hệ số tiền lương phù hợp nhằm giữ nguồn lao động có trình độ, tay nghề cao và đảm bảo tiền lương là động lực để mỗi cá nhân phát huy vai trò, năng lực của mình.

- Về việc triển khai xây dựng các hạng mục công trình tại cơ sở 2 CCN Trảng É: hiện tại Công ty đang chờ các thủ tục pháp lý thuê thêm 1 ha đất hoàn thiện thì mới tiếp tục xây dựng.

2. Về công tác sản xuất:

- Tiếp tục nghiên cứu đưa ra các giải pháp về công nghệ mới tạo ra các hiệu ứng trên sản phẩm bao bì để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng các định mức tiêu hao vật tư, định mức lao động; cải tiến về quy trình sản xuất nhằm làm giảm các chi phí.

- Rà soát, bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với từng công đoạn, bộ phận sản xuất nhằm tăng cường công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu kinh doanh của đơn vị.

- Thực hiện công tác đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, nhất là những công đoạn yêu cầu cao về tay nghề như công đoạn in, công đoạn bế.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và chất lượng sản phẩm đầu ra, giảm thiểu tối đa sản phẩm hư hỏng, lãng phí... Đây là một trong những yếu tố quan trọng để tạo nên giá thành cạnh tranh trên thị trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy và các quy định... do công ty ban hành.

3. Về công tác kinh doanh:

- Đào tạo đội ngũ nhân viên kinh doanh nắm bắt được công việc đang làm và trau dồi thêm về kỹ năng bán hàng phục vụ tốt cho nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường công tác khai thác mở rộng thị trường và chăm sóc khách hàng; giữ vững những khách hàng truyền thống, phát triển những khách hàng mới trên cơ sở phát huy tối đa khả năng máy móc thiết bị, nghiên cứu đưa ra được những sản phẩm mới phù hợp, sản phẩm mang tính khác biệt với thiết bị đã đầu tư nhằm tạo ra ưu thế cạnh tranh trong thị trường ngành in ngày càng phát triển đa dạng.

- Năm 2023 cũng là một năm được dự báo với rất nhiều khó khăn, thị trường in ấn ngày càng cạnh tranh khốc liệt; chính vì vậy việc tìm kiếm khách hàng mới là nhiệm vụ trọng tâm của công tác kinh doanh; đây là yếu tố quan trọng trong việc duy trì, phát triển và mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần In bao bì Khatoco gửi đến Quý cổ đông.

Thay mặt toàn thể người lao động Công ty, tôi xin gửi lời cảm ơn đến sự giúp đỡ to lớn của quý vị đối với sự phát triển của Công ty Cổ phần In bao bì Khatoco.

Xin kính chúc sức khỏe quý vị đại biểu và toàn thể các quý vị cổ đông!

Xin trân trọng cảm ơn.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trần Thị Hoài

